

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **196/2021/HS-ST**

Ngày 22/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng và bà Hoàng Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Chu T Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 và ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2021/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/QDDST-HS ngày 12/11/2021 đối với bị cáo:

Thân Đức T, sinh năm 1977

HKTT: xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B.

Nơi cư trú: Số nhà 82, thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ thôn Đức Liễn, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên; con ông Thân Đức Nghị, sinh năm 1952 và bà Thân Thị Nhung, sinh năm 1951; vợ là Lê Thị Tuyết, sinh năm 1979; có 02 con: con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không có

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 22/7/2021 đến ngày 27/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. *(Có mặt)*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Văn Nam, sinh năm 1989 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn B, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh B

- Anh An Văn Sơn, sinh năm 1990 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn Tân An, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh B

- Anh Thân Văn T, sinh năm 1984 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B

- Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1980 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B

- Anh Nguyễn TA, sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số nhà 36, đường Thân Cảnh Phúc, tổ dân phố 5, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh B

- Anh Dương Minh T, sinh năm 1992 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đức Liên, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B

- Anh Trần Văn Thắng, sinh năm 1994 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thân Đức T là đối tượng không có việc làm ổn định, để có tiền sử dụng chi tiêu hàng ngày, T đã trực tiếp nhận bán số lô, số đề thông qua hình thức bán cho khách đến mua trực tiếp, bán cho người quen qua tin nhắn điện thoại số 0985979848 và tài khoản Zalo “Than Duc Thanh”. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 22/7/2021, T đang ở nhà thì có Dương Văn Tuấn, sinh năm 1996, địa chỉ thôn Thanh An, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh B và Lê Văn Quân, sinh năm 2000, địa chỉ thôn Biêng, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh B đến nhà hỏi mua ô số lô, số đề và được T đồng ý bán cho. T ghi số lô, số đề mà Quân và Tuấn mua ra tờ giấy nhỏ (cáp) rồi đưa cho Quân, Tuấn giữ để thanh toán tiền thắng thua. Trong đó, Tuấn mua số đề đặc biệt 08-80 mỗi số 10.000 đồng, ba càng đặc biệt 489 là 10.000 đồng, số lô 29-08-80-93-76 mỗi số 10 điểm, lô xiên hai 08-80 là 30.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn mua số lô, số đề là 1.210.000 đồng; Quân mua số lô 32-13-68-86-56 mỗi số 10 điểm, lô xiên hai 88-49 và 16-64 mỗi số 20.000 đồng và cặp 09-90 là 30.000 đồng, lô xiên ba 88-49-64, 38-78-16 mỗi cặp ba là 20.000 đồng. Tổng số tiền Quân mua số lô, số đề của T là 1.290.000 đồng. Cùng ngày, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc, so kết quả Quân trúng thưởng số lô 13 và lô xiên hai 88-49 thắng được tổng số tiền 1.000.000 đồng, còn Tuấn trúng thưởng số lô 93 thắng được số tiền 800.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Tuấn và Quân đến nhà T để thanh toán nhận tiền thắng bạc số lô, số đề. Khi Tuấn vừa nhận số tiền 800.000

đồng của T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh B bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 tờ cáp đề; 01 quyển sổ có chữ và số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, lắp sim Viettel số 09855979848, đã qua sử dụng, có các số imeil là 354021082546084/01 và 354021082546082/01 và số tiền 4.140.000 đồng (thu của Thân Đức T); số tiền 800.000 đồng và 01 tờ cáp đề nhỏ (thu của Dương Văn Tuấn) và 01 tờ cáp đề nhỏ (thu của Lê Văn Quân).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thân Đức T nH không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận rõ hành vi mua bán số lô, số đề của mình với Dương Văn Tuấn và Lê Văn Quân trong ngày bị bắt quả tang 22/7/2021.

T còn khai nhận, ngoài hành vi bán số lô, số đề cho Quân và Tuấn, T còn trực tiếp mua số lô, số đề của Lê Văn Nam, sinh năm 1989, địa chỉ thôn B, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh B và bán số lô, số đề cho một số khách đi đường không quen biết, trong đó có một người tên là Thuận gọi điện thoại cho T để mua số lô, Thuận biết số điện thoại của T là do trước đây Thuận thuê nhà bán ốc quy gần nhà T nH T không biết năm sinh, địa chỉ cụ thể của Thuận ở đâu.

Ngày 22/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Nam, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động tạm giữ của Thân Đức T phát hiện trong thư mục tin nhắn văn bản và tin nhắn Zalo có nội dung T nhắn tin trao đổi mua bán số lô, số đề với một số người quen cụ thể gồm: An Văn Sơn sử dụng số điện thoại 0972 856 019; Thân Văn T có tài khoản Zalo là “Em Tinh”; Nguyễn Thanh D có tài khoản Zalo là “Nhôm Kinh Hoang D”; Nguyễn TA có tài khoản Zalo là “Tuan Xang”; Dương Minh T có tài khoản Zalo là “Minh T”; Trần Văn Thắng có tài khoản Zalo là “Kendy Thắng”; Nguyễn Văn H có tài khoản Zalo là “H Chứ” và một người phụ nữ không biết tên có tài khoản Zalo “Chị Trọ”.

Với khách đến nhà mua số lô, số đề trực tiếp T sẽ viết cáp đề cho người chơi và trực tiếp thu tiền của họ. Với khách mua qua tin nhắn điện thoại thì soạn tin nhắn các số muốn mua, số tiền mua đến số điện thoại 0985 979 848 và tài khoản Zalo “Than Duc Thanh”, T sẽ nhắn tin phản hồi lại “ok” cho biết T đã nhận được tin và đồng ý. Việc thanh toán tiền được thua giữa T với khách sẽ được thực hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mở thưởng hoặc ngày hôm sau. Toàn bộ số lô, số đề T bán cho khách T giữ lại một phần để tự được thua với khách, phần còn lại T tổng hợp vào một tờ cáp đề tổng

rồi sử dụng điện thoại di động chụp ảnh cấp đề gửi qua tài khoản zalo “Daicat” cho Lê Văn Nam để hưởng phần trăm hoa hồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập làm việc với các đối tượng An Văn Sơn, Thân Văn T, Nguyễn Thanh D, Nguyễn TA, Dương Minh T, Trần Văn Thắng, Nguyễn Văn H. Quá trình làm việc các đối tượng trên đã khai nhận hành vi mua số lô, số đề của Thân Đức T vào ngày 22/7/2021. Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0974388184, số imel 356446089824390/01 (của Thân Văn T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu ghi, đã qua sử dụng, lắp sim số 0339 137 408, các số imel là 352812102825413/01, 352812102825411/01 (của Nguyễn Thanh D); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, lắp sim số 0377946937, các số imel là 869052030328455, 869052030328448 (của Nguyễn TA); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng, số seri F2N8GPH3HFY1 (của Dương Minh T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0926413005, các số imel là 868346028194213, 868346028194205 (của Trần Văn Thắng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972297222, số imel 358565074600289 (của Nguyễn Văn H) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu đen trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972856019, số seri: 352739014408907 (của An Văn Sơn)

Ngày 26/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định chữ viết, chữ số trong các tài liệu đã thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang ngày 22/7/2021. Tại Kết luận giám định số 1188/KL-KTHS ngày 27/7/2021 kết luận: “Chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định so với chữ viết của Thân Đức T trên các tài liệu mẫu là do cùng một người viết ra”

Kết quả điều tra xác định được cách thức, quy ước đánh bạc của T qua hành vi mua bán số lô, số đề cho người chơi gồm các dạng như sau:

- Dạng thứ nhất là mua bán số đề (chơi đề ở giải đặc biệt, giải nhất, hai cửa, bốn cửa): Người chơi chọn hai số bất kỳ rồi đặt cược vào hai số cuối của giải đặc biệt, nhất to và hai giải nhì trong đó dạng đề “đặc biệt”, “nhất to” và “hai cửa” là so với hai số cuối kết quả xổ số miền Bắc ở giải đặc biệt và giải nhất còn dạng “bốn cửa” là so với hai số cuối kết quả xổ số miền Bắc ở giải đặc biệt, giải nhất và hai giải nhì. Người chơi đề đánh các số với số tiền chơi nhất định, khi có kết quả xổ số miền Bắc mà trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt, nhất to và hai giải nhì sẽ được gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra chơi, nếu không trùng thì sẽ bị

mất số tiền đã cược. Ở dạng này T thu tiền của người chơi rồi chuyển cho Lê Văn Nam và được trích lại tiền hoa hồng là 17% của tổng số tiền đã chuyển.

- Dạng thứ hai là mua bán số lô (là đánh 02 số cuối của 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc): Người chơi đánh các số với số điểm nhất định, 01 điểm lô là 23.000 đồng. Nếu trùng với 02 số cuối của một trong tất cả các giải thì 01 điểm lô thắng được 80.000 đồng, nếu không trúng thì mất số tiền đã cược. Nếu trùng với 02 số cuối cùng nhiều giải thì được tương ứng số lần trùng đó. Tôi đã trúng được ba lần. T thu của người chơi là 23.000 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho Lê Văn Nam và được trích lại là 1.200đồng/01 điểm lô.

- Dạng thứ ba là mua bán lô xiên (gồm xiên 2, 3, 4 và “xiên quay”): Người chơi đặt cược từng cặp số (mỗi số gồm có 2 chữ số) gồm: cặp 2 số (xiên 2), cặp 3 số (xiên 3), cặp 4 số (xiên 4) để cược với hai số cuối cùng của tất cả các giải xổ số. Nếu trúng người chơi sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ cấp số nhân của số tiền đã đặt cược, cụ thể: cặp xiên 2 hưởng gấp 10 lần, cặp xiên 3 hưởng gấp 45 lần, cặp xiên 4 hưởng gấp 120 lần. Nếu người chơi thua thì bị mất số tiền đã đặt cược. Ở dạng này số tiền phần trăm hoa hồng T được hưởng là 17% của tổng số tiền đã chuyển.

- Dạng thứ tư là đề ba càng: Người chơi đánh 03 số cuối của giải đặc biệt và 03 số cuối của giải nhất to, khi trúng thưởng sẽ được trả thưởng gấp 400 lần số tiền đặt cược. Ở dạng này số tiền phần trăm hoa hồng T được hưởng là 17% của tổng số tiền đã chuyển.

Quá trình điều tra đã đủ cơ sở xác định hành vi đánh bạc của Thân Đức T trong ngày 22/7/2021 cụ thể như sau:

** Số tiền đánh bạc giữa Thân Đức T với những người chơi mua trực tiếp khi bị bắt quả tang gồm:*

- Thân Đức T với Lê Văn Quân: Số tiền bán là 1.290.000 đồng; số tiền trúng là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.290.000 đồng. T đã thu tiền chơi của Quân, chưa thanh toán tiền trúng cho Quân.

- Thân Đức T với Dương Văn Tuấn: Số tiền bán là 1.210.000 đồng; số tiền trúng là 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.010.000 đồng. Hai bên đã thanh toán cho nhau xong.

** Số tiền đánh bạc của Thân Đức T với người chơi tên Thuận bằng hình thức gọi điện thoại cho T: Số tiền bán là 3.450.000 đồng; số tiền trúng là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.850.000 đồng. Hai bên chưa thanh toán tiền cho nhau.*

** Số tiền đánh bạc của Thân Đức T với khách đi đường không quen biết mua trực tiếp: Số tiền bán là 2.930.000 đồng; số tiền trúng là 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.730.000 đồng. T đã thu tiền của người chơi nH chưa thanh toán tiền trúng.*

** Số tiền đánh bạc của Thân Đức T với những người chơi mua qua tin nhắn điện thoại, Zalo gồm:*

- Thân Đức T với Thân Văn T: Số tiền đánh bạc là 345.000 đồng. T không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với Nguyễn TA: Số tiền đánh bạc là 680.000 đồng. TA không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với Dương Minh T: Số tiền đánh bạc là 515.000 đồng. T không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với Trần Văn Thắng: Số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng. Thắng không trúng, đã thanh toán cho T 800.000 đồng, còn nợ T 300.000 đồng.

- Thân Đức T với Nguyễn Thanh D: Số tiền đánh bạc là 1.230.000 đồng. D không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với An Văn Sơn: Số tiền đánh bạc là 240.000 đồng. Sơn không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với Nguyễn Văn H: Số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng. H không trúng, chưa thanh toán tiền cho T.

- Thân Đức T với người phụ nữ có tài khoản Zalo “Chi Tro”: Số tiền bán là 715.000 đồng, số tiền trúng là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.115.000 đồng. Hai bên chưa thanh toán cho nhau.

** Số tiền đánh bạc của Thân Đức T tự mình mua của Lê Văn Nam để chơi: Số tiền mua là 13.970.000 đồng; số tiền trúng là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.370.000 đồng. Hai bên chưa thanh toán cho nhau.*

Tổng số tiền đánh bạc của Thân Đức T trong ngày 22/7/2021 là 43.975.000 đồng (trong đó số tiền bán là 30.175.000 đồng, số tiền trúng là 13.800.000 đồng).

Những tài sản, đồ vật thu giữ được nhập kho vật chứng để xử lý gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, lắp sim Viettel số 0985979848, số IMEI 354021082546084/01, 354021082546082/01; số tiền 4.940.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0974388184, số IMEI 1: 356446089824390/01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu ghi, đã qua sử dụng, lắp sim số 0339137408, số IMEI 352812102825413/01, 352812102825411/01; 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, lắp sim số 0377946937, số IMEI 869052030328455, 869052030328448; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng, số sê ri: F2N8GPH3HFY1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0926413005, số IMEI 868346028194213, 868346028194205; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972297222, số IMEI 358565074600289; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu đen-trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972856019, số sê ri: 352739014408907. Các tài liệu được lưu trong hồ sơ vụ án gồm: 02 tờ cấp đề; 01 quyền sở hữu chữ và số; 02 tờ cấp đề nhỏ

Cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 16/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Thân Đức T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thân Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Thân Đức T phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thân Đức T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Tân Mỹ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo bằng tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng nộp bổ sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính đã thu giữ ngày 22/7/2021 4.940.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, lắp sim Viettel số 09855979848, số IMEI 1: 354021082546084/01; số IMEI 1: 354021082546082/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0974388184, số IMEI 1: 356446089824390/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu ghi, đã qua sử dụng, lắp sim số 0339137408, số IMEI 1: 352812102825413/01, số IMEI 1: 352812102825411/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, lắp sim số 0377946937, số IMEI 1:

869052030328455; số IMEI 1: 869052030328448; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng, số sê ri: F2N8GPH3HFY1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0926413005, số IMEI 1: 868346028194213; số IMEI 1: 868346028194205; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972297222, số IMEI: 358565074600289 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu đen trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972856019, số sê ri: 352739014408907.

- Truy thu tiếp của bị cáo Thân Đức T số tiền 15.260.000 đồng bị cáo thu lời bất chính và dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt NH đã có lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách khách quan, đầy đủ toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/7/2021, tại số nhà 82, thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố B, bị cáo Thân Đức T có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán ô số lô, đề trái phép cho khách đến mua trực tiếp và bằng cách nhắn tin qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn Zalo, cụ thể: Số tiền bị cáo T bán cho khách là

30.175.000 đồng; số tiền trúng thưởng là 13.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T là 43.975.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; các T tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

[4.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Loại tội phạm này vẫn đang là một tệ nạn nhức nhối đối với xã hội bởi: Đây là nguyên nhân làm kiệt quệ kinh tế của bản thân, gia đình người phạm tội, gây ra mâu thuẫn, và làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình khiến con cái hư hỏng. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội như trộm cắp, ma túy, mại dâm... Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật hình sự, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương NH vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố ý phạm tội cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[4.2] Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.3] Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đồng thời có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; **bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ** nên được áp dụng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 **và khoản 2** Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là căn cứ để Hội đồng xét **xử giảm nhẹ** một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4.4] Bị cáo không phải chịu T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều T tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn và không bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng không gây ảnh hưởng xấu trong quá trình đấu tranh phòng chống tội phạm và đảm bảo được tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đồng thời cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành một công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc nhằm mục đích kiếm tiền và đã được hưởng lợi ích vật chất từ hành vi phạm tội. Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung nên cần phạt bổ sung bằng tiền đối với

bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Trong vụ án còn có một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

[6.1] Đối với anh Lê Văn Nam: Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai sau khi nhận các số lô đề từ những người chơi, bị cáo tổng hợp một phần của khách mua và những số lô số đề bị cáo tự mình mua của Nam vào một tờ cáp rồi chuyển cho Nam qua tài khoản Zalo có tên là “Daicat” để hưởng hoa hồng, phần còn lại bị cáo giữ lại để tự thắng thua với người chơi. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Nam và cho Nam đối chất với bị cáo nH Nam không thừa nhận việc có hành vi đánh bạc với bị cáo. Cơ quan điều tra cũng đã khám xét nơi ở của Nam nH không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến việc Nam đánh bạc. Bị cáo cũng xác định không có căn cứ chứng minh tài khoản Zalo “Daicat” là của Lê Văn Nam, bị cáo cũng không có số điện thoại của Nam, chưa bao giờ gọi điện thoại hay chuyển tiền gì cho Nam. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh Nam có hành vi đánh bạc nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Nam, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6.2] Đối với Dương Văn Tuấn và Lê Văn Quân: Là người trực tiếp đến nhà bị cáo để mua số lô, số đề nH tại cơ quan điều tra đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú theo lời khai của các đối tượng. Kết quả không có người nào có nhân thân, lý lịch như trên nên chưa có căn cứ xử lý đối với Quân và Tuấn, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6.3] Đối với người có tên là Thuận: Bị cáo khai Thuận là người thuê nhà bán ác quy gần nhà bị cáo, ngày 22/7/2021, Thuận có gọi điện thoại hỏi mua số lô số đề của bị cáo nH do bị cáo không lưu số điện thoại của Thuận nên không nhớ được số điện thoại của Thuận. Cơ quan điều tra đã tra cứu và xác minh thông tin lịch sử cuộc gọi và tin nhắn của các số điện thoại trong lịch sử cuộc gọi, tin nhắn đến số điện thoại của bị cáo trong ngày bị bắt quả tang 22/7/2021 nH không có ai tên là Thuận nên không có căn cứ để xử lý.

[6.4] Đối với người phụ nữ bị cáo lưu trong danh bạ là “Chị Trọ”: Có tên Zalo là Kim Ngan, số điện thoại là 0393620211. Bị cáo khai chỉ nhớ người phụ nữ này sinh năm 1972, ở tỉnh Lạng Sơn, trước đây có thuê trọ gần nhà bị cáo nH sau đó đã chuyển đi, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã thu giữ thông tin cá nhân, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn của thuê bao trên, xác định người đang sử dụng số thuê bao trên là Đỗ Văn, sinh năm 1993 ở thôn Lạc Mỹ, xã Hòa Phú, huyện Tây Hóa, tỉnh Phú Yên không đăng ký tài khoản Zalo trên cũng không quen biết Thân Đức T. Do vậy không có đủ căn

cứ xác định người có tài khoản Zalo trên là ai để xử lý.

[6.5] Đối với hành vi đánh bạc của Thân Văn T, Nguyễn Thanh D, Nguyễn TA, Dương Minh T, Trần Văn Thắng, Nguyễn Văn H, An Văn Sơn do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc nên ngày 24/9/2021, Trưởng Công an thành phố B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người trên về hành vi đánh bạc là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với số tiền bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề (là số tiền thu lời bất chính có được từ hành vi đánh bạc) và số tiền mà bị cáo và những người chơi xác định tự bỏ ra để mua số lô, số đề (là công cụ, phương tiện mà bị cáo và những người chơi xác định sẽ dùng vào việc đánh bạc - hành vi phạm tội) cần phải truy thu để nộp vào Ngân sách nhà nước là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Mặc dù bị cáo khai sau khi nhận các số lô đề từ những người chơi bị cáo đã tự mình mua thêm số lô, số đề sau đó tổng hợp vào cấp chuyển một phần cho Nam để hưởng hoa hồng. NH ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ xác định là Nam đã nhận cấp đề hay bán số lô, số đề cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận bị cáo chưa chuyển tiền cấp đề cho Nam và tự xác định số tiền đánh bạc trong ngày 22/7/2021 là bị cáo tự đứng ra ghi số lô, số đề cho người chơi để thu tiền và tự chịu thắng thua, trả thưởng cho người chơi. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc ghi trong cấp đề là 43.975.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo bán là 30.175.000 đồng; số tiền trúng là 13.800.000 đồng. Bị cáo mới thanh toán tiền trúng cho Tuấn là 800.000 đồng. Vì một số người chơi chưa thanh toán tiền mua cho bị cáo và không xác định được các đối tượng Tuấn, Quân, Thuận, “Chị Trợ” là ai. Do vậy, theo hướng có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần truy thu của bị cáo số tiền thực tế đã thu được từ hành vi bán số lô, số đề và tiền bị cáo xác định tự bỏ ra để đánh bạc tổng là 19.400.000 đồng (gồm thu: của Tuấn 410.000 đồng; của Quân 1.290.000 đồng; của **Thắng 800.000 đồng**; của khách đi đường 2.930.000 đồng và của bị cáo dùng để đánh bạc là 13.970.000 đồng). Bị cáo được trừ đi số tiền 4.140.000 đồng bị thu giữ khi bắt quả tang. Bị cáo bị truy thu tiếp số tiền 15.260.000 đồng để nộp vào Ngân sách nhà nước.

[8] Về vật chứng của vụ án là những tài sản, đồ vật Cơ quan điều tra đã thu giữ nhập kho vật chứng và lưu hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy:

[8.1] Đối với 02 tờ cấp đề; 01 quyển sổ có chữ và số (thu của bị cáo T) và 02 tờ cấp đề nhỏ (thu của Tuấn và Quân) đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8.2] Đối với số tiền 4.940.000 đồng (gồm 4.140.000 đồng thu của bị cáo T và 800.000 đồng thu của Tuấn) đây là tiền bị cáo và Tuấn thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8.3] Đối với điện thoại đã tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, lắp sim Viettel số 09855979848, các số IMEI 354021082546084/01 và 354021082546082/01 (của bị cáo T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0974388184, số IMEI 356446089824390/01 (của Thân Văn T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu ghi, lắp sim số 0339 137 408, số IMEI 352812102825413/01 và 352812102825411/01 (của Nguyễn Thanh D); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, lắp sim số 0377946937, số IMEI 869052030328455 và 869052030328448 (của Nguyễn TA); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng, số sê ri F2N8GPH3H FY1 (của Dương Minh T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, lắp sim số 0926413005, số IMEI 868346028194213 và 868346028194205 (của Trần Văn Thắng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972297222, số IMEI: 358565074600289 (của Nguyễn Văn H) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu đen trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972856019, số sê ri 352739014408907 (của An Văn Sơn) đều là công cụ, phương tiện mà bị cáo và các đối tượng trên đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.1. Xử phạt bị cáo Thân Đức T **02** (Hai) năm **03** (Ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian thử thách 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/11/2021).

Giao bị cáo Thân Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

1.2. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Thân Đức T 10.000.000 đồng nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng của vụ án:

2.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.940.000 đồng đã thu giữ ngày 22/7/2021 được niêm phong trong phong bì;

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, lắp sim Viettel số 09855979848; số IMEI 1: 354021082546084/01, số IMEI 1: 354021082546082/01 (của bị cáo Thân Đức T);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0974388184; số IMEI 1: 356446089824390/01 (của Thân Văn T);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu ghi, đã qua sử dụng, lắp sim số 0339137408; số IMEI 1: 352812102825413/01, số IMEI 1: 352812102825411/01 (của Nguyễn Thanh D);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng, lắp sim số 0377946937; số IMEI 1: 869052030328455; số IMEI 1: 869052030328448 (của Nguyễn TA);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng, số sê ri F2N8GPH3HFY1 (của Dương Minh T);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0926413005; số IMEI 1: 868346028194213; số IMEI 2: 868346028194205 (của Trần Văn Thắng);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, vỏ màu bạc, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972297222; số IMEI 358565074600289 (của Nguyễn Văn H);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu đen trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 0972856019, số sê ri 352739014408907 (của An Văn Sơn).

2.3. Truy thu tiếp số tiền thu lời bất chính và tiền sử dụng để đánh bạc của bị cáo Thân Đức T là 15.260.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Thân Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- UBKT và BTC huyện ủy Việt Yên; chi bộ thôn Đức Liễn, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng